

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2019/HS-ST**
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Mãi - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị K-bc (D), sinh năm 1963 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nữ; Nơi cư trú: kp 2, thị trấn T 11, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Hồ Thị L (đã chết); bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Ngọc T-lq1, sinh năm 1982. Địa chỉ: kp 2, thị trấn T 11, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt);

+ Nguyễn Thị H-lq2, sinh năm 1978. Địa chỉ: kp 1, thị trấn T 11, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt);

+ Trần Kim H-lq3, sinh năm 1961. Địa chỉ: kp 2, thị trấn T 11, huyện An Minh, Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị K-bc tham gia đánh bạc (bán số đề) rồi tự làm thầu được khoảng 10 ngày với hình thức bán số Đầu, số Đuôi, số Lô và số Đá cho Nguyễn Ngọc T-lq1, Nguyễn Thị H-lq2, Trần Kim H-lq3 và nhiều người khác không rõ nhân thân, lai lịch. Tỷ lệ trúng thưởng là 1.000 đồng trúng được 80.000 đồng cho tất cả hình thức tham gia, cách tính tiền đối với số Lô là tổng số 18 lô nhưng khi bán tính tiền chỉ tính 15 lô. Riêng với số Đá thì việc tính tiền như số Lô nhưng trúng thưởng gấp 600 lần (1.000 đồng trúng 600.000 đồng), lấy kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Miền Bắc làm kết quả trúng thưởng.

Đến khoảng 15 giờ 45 phút ngày 28/8/2019 K-bc đang tổng hợp các con số đề bán được trong ngày tại nhà thuộc kp 2, thị trấn T 11, huyện An Minh, Kiên Giang thì bị Công an huyện An Minh kết hợp với Công an thị trấn T 11 bắt quả tang với số tiền bán được ghi trong phoi đề là 12.760.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị K-bc khai nhận trong ngày 28/8/2019 bán số Đầu, số Đuôi, số Lô, số Đá được số tiền là 12.760.000 đồng, lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Sóc Trăng và Cần Thơ làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày số tiền thiếu là 8.070.000 đồng, bắt quả tang Cơ quan điều tra thu giữ là 4.283.000 đồng, K-bc còn cất giữ số tiền là 407.000 đồng.

Ngoài ra K-bc còn khai nhận:

- Vào ngày 27/8/2019 bán số Đầu, số Đuôi, số Lô, số Đá được số tiền là 20.808.000 đồng lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu và Hà Nội làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày số tiền trúng thưởng là 17.760.000 đồng. Như vậy tổng số tiền K-bc đánh bạc trong ngày 27/8/2019 là 20.808.000 đồng + 17.760.000 đồng = 38.568.000 đồng. Trong ngày trừ số tiền trúng đã chung là 17.760.000 đồng, K-bc còn thu lợi bất chính là 3.048.000 đồng.

- Vào ngày 26/8/2019 bán số Đầu, số Đuôi, số Lô, số Đá được số tiền là 21.185.000 đồng lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Cà Mau và Hà Nội làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày số tiền trúng thưởng là 11.280.000 đồng. Như vậy tổng số tiền K-bc đánh bạc trong ngày 26/8/2019 là 21.185.000 đồng + 11.280.000 đồng = 32.465.000 đồng. Trong ngày trừ số tiền trúng đã chung là 11.280.000 đồng, K-bc còn thu lợi bất chính là 9.905.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu vàng Gold, loại SM-A605G, số IMEI: 356470295305349/01 cũ đã qua sử dụng;
- 03 (ba) cây viết mực;
- 01 (một) máy tính nhãn hiệu CASIO, màu đen cũ đã qua sử dụng;
- 09 (chín) phôi số đề được đánh số từ 01 đến 09;
- 01 (một) quyển tập;
- 01 (một) cuốn nhật ký màu xanh;
- 01 (một) tờ giấy có ghi các con số có chữ ký của bà Nguyễn Thị K-bc;
- Tiền Việt Nam 4.283.000 đồng.

(Hiện vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh và Tiền Việt Nam 4.283.000 đồng Cơ quan điều tra gửi vào số tài khoản 3949.0.1018043.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện An Minh)

- Đối với 01 (một) cuốn nhật ký màu xanh, xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã trả lại cho K-bc.

Ngày 11-11-2019, bị cáo K-bc đã nộp số tiền 13.360.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSAM ngày 04-11-2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Thị K-bc về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo K-bc phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K-bc từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

Áp dụng Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) cây viết mực; 01 (một) quyển tập. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 4.283.000 đồng là tiền Nguyễn Thị K-bc bán số đề mà có; 01 (một) máy tính nhãn hiệu CASIO, màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu vàng Gold, loại SM-A605G, số IMEI: 356470295305349/01 cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Thị K-bc phục vụ cho việc đánh bạc và liên lạc đánh bạc; Buộc bị cáo K-bc nộp số tiền thu lợi bất chính là 13.360.000 đồng (407.000 đồng bán số đề vào ngày 28/8/2019 và số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc mà có vào ngày

26/8/2019 là 9.905.000 đồng và ngày 27/8/2019 là 3.048.000 đồng). Đối với 09 (chín) phôi số đề được đánh số từ 01 đến 09; 01 (một) tờ giấy có ghi các con số có chữ ký của bà Nguyễn Thị K-bc. Qua điều tra xác định là phôi số đề của Nguyễn Thị K-bc Cơ quan điều tra đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- Bị cáo K-bc trình bày: Thừa nhận hành vi như cáo trạng đã nêu, không tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 28/8/2019, bị cáo K-bc đang tổng hợp các con số đề bán được trong ngày tại nhà thuộc kp 2, thị trấn T 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an huyện An Minh kết hợp với Công an thị trấn T 11 bắt quả tang với số tiền bán được ghi trong phôi đề là 12.760.000 đồng, thu giữ tiền mặt là 4.283.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị K-bc khai nhận đã tham gia đánh bạc (bán số đề) rồi tự làm thầu được khoảng 10 ngày với hình thức bán số Đầu, số Đuôi, số Lô và số Đá cho nhiều người. Trong đó, ngày 27/8/2019 K-bc đánh bạc với số tiền là 38.568.000 đồng; ngày 26/8/2019 K-bc đánh bạc với số

tiền là 32.465.000 đồng. Quá trình đánh bạc Nguyễn Thị K-bc đã thu lợi được số tiền 13.360.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; bị cáo thực hiện hành vi khi là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã trực tiếp đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề cho nhiều người được thua bằng tiền; số tiền bị cáo đánh bạc trong một kỳ xổ số có giá trị trên 5.000.000đ. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo K-bc về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân; ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo K-bc còn đánh bạc 2 ngày khác, mỗi lần đánh bạc đều trên định lượng. Do đó, bị cáo K-bc phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tuy nhiên, cũng cần thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã thừa nhận các hành vi vi phạm đã thực hiện (ngoài ngày bắt quả tang) nên được coi là đầu thú; bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền được xác định là thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, thấy bị cáo tuy phạm tội nhiều lần nhưng phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có hướng sửa chữa. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt được chứng minh là ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; bị cáo chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, đã nộp tiền thu lợi bất chính. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện và sửa sai lỗi lầm đã xảy ra. Xét thấy, chưa cần thiết bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục cũng đủ răn đe. HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ. Thấy bị cáo có nghề nghiệp với thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị

áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX thấy bị cáo có khả năng và điều kiện nên áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo. Mức phạt có xem xét đến hành vi vi phạm và khả năng thi hành án của bị cáo.

[8] Đối với những người liên quan gồm: T-lq1, H-lq2, Hiếu có tham gia đánh bạc (mua số đề) nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về vật chứng, căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

- Đối với 03 (ba) cây viết mực, 01 (một) quyển tập không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) máy tính nhãn hiệu CASIO, màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu vàng Gold, loại SM-A605G, số IMEI: 356470295305349/01; số tiền đánh bạc 4.283.000 đồng và tiền thu lợi bất chính 13.360.000đồng tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị K-bc (D) phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K-bc (D) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo K-bc (D) cho Ủy ban nhân dân thị trấn T 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập trong giai đoạn thi hành án đối với bị cáo.

1.2- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị K-bc (D) 25.000.000đ.

2- Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) cây viết mực; 01 (một) quyển tập.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) máy tính nhãn hiệu CASIO, màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam

Sung, màu vàng Gold, loại SM-A605G, số IMEI: 356470295305349/01; số tiền đánh bạc 4.283.000 đồng và tiền thu lợi bất chính 13.360.000 đồng.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý gồm: 03 cây viết; 01 quyển tập; 01 điện thoại; 01 máy tính. Số tiền 4.283.000 đồng Cơ quan điều tra gửi vào số tài khoản 3949.0.1018043.000000 tại Kho bạc Nhà nước huyện An Minh; số tiền thu lợi bất chính 13.360.000 đồng bị cáo K-bc đã nộp tại biên lai thu tiền số 09499 ngày 11-11-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

3 - Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị K-bc (D) chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25-11-2019). Người liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND thị trấn T 11, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công